TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 179/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 04 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 145/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đào Trung Đ, sinh năm 1997

Nơi cư trú: tổ C, khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh

- Chị Lê Linh C, sinh năm 1997

Nơi cư trú: tổ C, khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Đào Trung Đ và chị Lê Linh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 05/11/2021, tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, nay là B, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã. Anh Đào Trung Đ và chị Lê Linh C đã tìm cách khắc phục mâu thuẫn, gia đình hai bên đã khuyên giải nhưng không có kết quả. Từ tháng 9/2025 đến nay, vợ chồng ly thân. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, xác định không thể hàn gắn, đoàn tụ nên anh Đào Trung Đức và chị Lê Linh C đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh Đào Trung Đ và chị Lê Linh C có 01 (một) con chung là Đào Minh K, sinh ngày 25/7/2022.

Anh Đào Trung Đ và chị Lê Linh C thỏa thuận:

Anh Đào Trung Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đào Minh K cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Lê Linh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: anh Đào Trung Đ và chị Lê Linh C không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anh Đào Trung Đ và chị Lê Linh C không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: anh Đào Trung Đ và chị Lê Linh C thỏa thuận anh Đào Trung Đức chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Đào Trung Đ và chị Lê Linh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao con chung Đào Minh K, sinh ngày 25/7/2022 cho anh Đ1 Trung Đức trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Lê Linh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Lê Linh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Đào Trung Đ có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con; hoặc nhận thấy anh Đào Trung Đ không đủ điều kiện bảo đảm quyền lợi ích của con thì chị Lê Linh C có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: anh Đào Trung Đ và chị Lê Linh C không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: anh Đào Trung Đ và chị Lê Linh C không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Đào Trung Đ tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001287 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Anh Đào Trung Đ đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nay là UBND phường B, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hải Ninh